



Quy trình mổ lấy thai chủ động Trong bối cảnh ở Phần Lan

Giảng viên điều dưỡng MHS

Y tá phẫu thuật

Katja Varamäki

Đại học khoa học ứng dụng Tampere



Thống kê

Phần Lan 2016

53 614 trẻ sinh ra -> 99,7% trẻ sống

99,5% các ca sinh ở bệnh viện

Tuổi trung bình các sản phụ 30,7 tuổi

Tỷ lệ mổ lấy thai 16,4%

(5.8% mổ cấp cứu)

Biến chứng 10%



Hướng dẫn

- Kháng sinh dự phòng 20-60 phút trước khi rạch da
- Cha đưa trẻ xuất hiện trong phòng mổ
- Bản check list phẫu thuật theo WHO
- Cắt rốn có trì hoãn, 60 giây đối với trẻ đẻ non
- Da kề da sớm trong phòng mổ cùng với người mẹ hoặc người cha



Ekip mổ

- Phẫu thuật viên
- Dụng cụ viên
- Y tá chạy vòng ngoài
- Bác sĩ gây mê
- Y tá phụ mê
- Nữ hộ sinh
- Bác sỹ sơ sinh trong trường hợp cần thiết



Sắp xếp 1 phòng mổ





Chuẩn bị

- Catheter (short term)
- Diathermy (optional)
- Xăng vô trùng phủ vết mổ (energy recycling)
- Quy trình rửa tay phẫu thuật 3 phút
- Bàn dụng cụ nghiêng 30 độ
- Safety belt over thighs



- Sát trùng bằng 80% etanol + red dye x3
- Kéo dây rốn có kiểm soát
- Oxytosin
- Đóng da bằng các mũi rời, hoặc mũi vắt



Da kề da

- Ngay sau khi sinh
- Sau khi kiểm tra các dấu hiệu sinh tồn của trẻ
- Trẻ được lau khô
- Bé được đặt trên ngực mẹ, da kề da
- Bé cũng có thể da kề da với người cha ngay trong phòng mổ



Những vấn đề chính, và những thách thức trong tương lai

- Kiểm soát tỷ lệ mổ lấy thai
- Giảm thiểu nguy cơ nhiễm trùng
- Tăng sự an toàn
- Duy trì chất lượng và đào tạo nhân viên y tế



Photo: Brochure Welcome to give birth. Tampere university hospital





References

National Institute of Health and Welfare

<https://thl.fi/en/web/thlfi-en>

Salo H. Takay A. Mäkikallio K. 2015. Evidence-based Caesarean Section (published in Finnish).
Duodecim 2015; 131:1137-43.

WHO statement on caesarean section rates. 2015.

http://www.who.int/reproductivehealth/publications/maternal_perinatal_health/cs-statement/en/

WHO surgical check list. http://www.who.int/patientsafety/safesurgery/ss_checklist/en/